TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG - BẢN TIN NGÀY 16/12/2025

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1.646.01 -0.05%	249.37 -0.29%	118.55 -0.60%	48,416.96 -0.09%	50,168.11 +1.31%	24,229.91 +0.18%

Biểu đồ VNINDEX

Nhận định thị trường và chiến lược

"Cung - cầu giằng co"

Kết thúc phiên giao dịch ngày 15/12, VN-Index giảm -0.88 điểm (-0.05%) xuống mức 1,646.01 điểm với 126 mã tăng, 188 mã giảm và 60 mã tham chiếu. Tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 18,742.89 tỷ đồng, tương ứng giảm -24.113% so với phiên trước.

Thị trường diễn biến giằng co khi VN-Index tăng điểm trong đầu phiên nhưng nhanh chóng chịu áp lực bán chủ động và giảm dần trong phần lớn thời gian giao dịch, trước khi được kéo về quanh mức tham chiếu trong phiên ATC. Nhóm tăng điểm tiêu biểu là Năng lượng (+3.42%), Dịch vụ tài chính (+0.98%) trong khi Công nghệ (-1.34%) và Viễn thông (-1.49%) ghi nhận giảm điểm. Các cổ phiếu đáng chú ý là BSR tăng trần, TCX (+6.61%), VPB (+5.28%), DBC (-4.14%).

Diễn biến các chỉ số cổ phiếu: VN-Index (-0.05%), HNX-Index (-0.29%), UPCOM-Index (-0.6%), VN30 (+0.15%), VNMID (-0.41%), VNSML (-0.36%), VNDIAMOND (-0.11%), VNFINLEAD (+0.44%), VNCOND (-0.43%), VNCONS (+0.97%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới VN-Index: VPB (+1.68 điểm), TCX (+1.49 điểm), BSR (+1.00 điểm). Ngược lại, VPL (-2.35 điểm), VIC (-1.87 điểm), VHM (-1.46 điểm) là những mã tác động tiêu cực.

Khối ngoại mua ròng +696.05 tỷ đồng trên HOSE. Các cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất: VIC (-246.76 tỷ), MBB (-88.97 tỷ), MSN (-75.04 tỷ). Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng gồm: TCX (+168.64 tỷ), VIX (+153.69 tỷ), HPG (+135.22 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Thị trường giao dịch rung lắc sau tuần giảm điểm mạnh, lực bán chiếm ưu thế, nhóm vốn hóa vừa và nhỏ có mức giảm mạnh hơn so với nhóm VN30 với hiệu suất lũng đi 15% nhất các cổ phiếu như VRE, VPB, VNM. Xu hướng điều chỉnh vẫn đang tiếp diễn trên biểu đồ ngày và tuần. Nhà đầu tư nâng cao tỷ trọng tiền mặt trong danh mục.

Xu hướng ngắn hạn: Trên biểu đồ ngày, VN-Index hình thành cây nến đỏ giảm lưỡng tự đi kèm thanh khoản thấp. Xu hướng điều chỉnh vẫn đang diễn ra tiếp diễn trên biểu đồ ngày và giữ vững ngưỡng hỗ trợ quan trọng quanh các đường trung bình trượt MA10/20/50, lực mua giảm dần đi kèm các chỉ báo kỹ thuật suy yếu từ vùng quá mua. Dòng tiền đã thoát ra từ phiên 9/12 trong khi thị trường thiếu hụt lực đẩy từ phía nhóm họ Vin khiến pha giảm điểm ra nhanh và mạnh. Hiện tại, thị trường đang giao dịch trong khung dị ngoại 1603 – 1770 điểm. Xu hướng đi ngang kết thúc nếu chạy nến ngày thủng mốc hỗ trợ 1598 điểm.

Dòng tiền đã thoát ra và lực bán đang tăn lũa ở các nhóm ngành. Nhà đầu tư chỉ tiếp tục tìm sản xuất hành động giả và chờ nhịp tăn bằng của thị trường.

Xu hướng trung hạn: VN-Index đã hình thành mô hình 2 đỉnh với cấu trúc đỉnh sau thấp hơn đỉnh trước trên biểu đồ tuần. Hiện tại, đường giá cắt xuống MA10 tuần, tạo đỉnh trung hạn mới sau khi đã bán MACD hướng xuống, tín hiệu histogram đỏ, MA10 cắt xuống MA20 tuần. Dòng tiền tiếp tục đi ra trên biểu đồ trung hạn, các tín hiệu trên cho thấy xu hướng điều chỉnh tiếp tục diễn ra trên biểu đồ tuần.

Biến độ giả và thời gian chưa đủ để kết thúc nhịp điều chỉnh. Nhà đầu tư chỉ đón tín hiệu tích cực từ thị trường.

Trong trường hợp quay lại xu hướng điều chỉnh, biên độ điều chỉnh của giá có thể dễ chuyển về hỗ trợ gần nhất 1486 – 1540 khi xác nhận thủng qua 1598 điểm.

Kết luận: Xu hướng chính trên biểu đồ ngày và tuần vẫn là điều chỉnh tiếp diễn với các chỉ báo kỹ thuật suy yếu, dòng tiền tiếp tục đi ra, thanh khoản duy trì ở mức thấp.

Với dự báo xu hướng của giai đoạn tới, chúng tôi đưa ra mức hỗ trợ - kháng cự như sau:
Kháng cự 2: 1976 - 2084
Kháng cự 1: 1740 - 1780
Hỗ trợ 1: 1586 - 1606
Hỗ trợ 2: 1486 - 1530
Hỗ trợ 3: 1300 - 1340

CHIẾN LƯỢC NHÀNH ĐỘNG

Nhà đầu tư tiếp tục nâng cao tỷ trọng tiền mặt trong danh mục, chờ đợi tín hiệu tích cực từ thị trường. Hiện tại, biến độ giả và thời gian điều chỉnh của VN-Index chưa đạt, do đó các vị thế ướt sóng hay bắt đáy đều không ưu tiên. Chỉ số VN-Index sẽ xác nhận quay lại xu hướng điều chỉnh nếu đóng cửa phiên giao dịch thủng qua 1598 điểm.

Các nhóm ngành quan trọng như Chứng khoán, Bất động sản, Ngân hàng, Thép tiếp tục điều chỉnh.

Nhà đầu tư nên kỷ vọng hợp lý và quan tâm đến quản trị tài khoản khi chỉ số hoặc cổ phiếu phá qua kênh giả xu hướng của nhịp hồi phục thì tân cho thoát vị thế.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Bản tin Tiêu điểm ngành (12/12/2025)

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Thuế quan Trump kéo giảm thương mại Mỹ-châu Á, riêng Đông Nam Á vẫn tăng trưởng
- Tổng thống Donald Trump lạc quan về triển vọng của nền kinh tế Mỹ
- Trung Quốc siết xuất khẩu thép

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Nghị định 319 dẫn đường cho ngành công nghiệp đường sắt Việt Nam
- JP Morgan: VN-Index có thể đạt mốc 2,000 điểm năm sau
- Phú Quốc là điểm đến giải đấu mốc kỷ lục 20 triệu lượt khách quốc tế đến Việt Nam

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

18/12/2025: Đáo hạn HDTL tháng 12 (VN30F2512)
19/12/2025: Quỹ ETF liên quan Vaneck và FTSE thực hiện tái cơ cấu danh mục
Mỹ công bố số cuối cùng GDP

Chỉ số thị trường Việt Nam	15/12/2025	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,646.01	-0.05%	-5.47%	-0.36%
VNINDEX GTGD (Tỷ VNĐ)	18,791.27	-24.06%	-6.43%	-45.16%
HNX	249.37	-0.29%	-4.33%	-6.22%
HNX GTGD (Tỷ VNĐ)	1,288.75	-34.26%	3.88%	-55.84%
Upcom	118.55	-0.60%	-1.61%	2.84%
Upcom GTGD (Tỷ VNĐ)	757.65	-44.14%	8.91%	-30.02%
P/E VNIndex (x)	14.43	-0.07%	-5.25%	2.34%
P/B VNIndex (x)	1.99	0.00%	-4.78%	2.05%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu VN30	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	VRE	5.28%	LPB	-3.17%	SAB	1.41%	VRE	-14.50%	VIC	42.19%	LPB	-17.21%
2	VPB	3.58%	VHM	-1.70%	BVH	1.35%	VHM	-13.55%	SAB	9.19%	VRE	-13.73%
3	VNM	2.99%	MBB	-1.04%	VCB	0.07%	LPB	-11.62%	VNM	8.20%	STB	-13.37%
4	STB	1.74%	MWG	-1.02%			VJC	-10.36%	GAS	2.64%	SSI	-10.28%
5	BVH	1.35%	VIB	-0.87%			HDB	-8.95%	VJC	0.11%	GVR	-9.68%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	STG	6.81%	NLG	-5.17%	BMP	9.49%	GEX	-15.44%	TLG	13.32%	SVC	-26.29%
2	BSR	6.67%	FTT	-4.17%	SVC	6.08%	DIG	-15.09%	BAF	10.08%	KHG	-19.45%
3	DBC	4.14%	PDR	-3.55%	BAF	3.05%	PDR	-14.41%	BMP	6.56%	GEX	-19.30%
4	POW	3.90%	TCH	-3.49%	VPI	2.61%	CII	-13.69%	LGC	6.00%	DXG	-19.11%
5	SJS	3.60%	DIG	-3.32%	PAN	1.44%	VSC	-13.27%	PVD	5.68%	NLG	-18.32%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	CI2	6.99%	BBC	-7.00%	QCG	32.86%	HII	-25.38%	TMT	44.68%	SVI	-27.11%
2	QCG	6.82%	HII	-6.94%	HVX	14.18%	ICT	-21.13%	CI2	37.75%	BBC	-26.11%
3	VDP	6.81%	SVI	-6.93%	NWC	12.41%	VPS	-19.41%	QCG	32.86%	VIX	-21.72%
4	VNG	6.74%	ICT	-6.70%	TTF	10.77%	PET	-15.44%	TTF	25.44%	CDC	-21.67%
5	SBV	6.38%	TNC	-5.92%	HAR	7.25%	FRT	-12.44%	HII	25.05%	HDC	-20.15%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

15/12/2025		(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu				
DAX	24,229.91	0.18%	0.84%	1.17%
Dow Jones	48,416.56	-0.09%	0.96%	2.28%
FTSE 100	9,751.31	1.06%	0.87%	0.37%
Nikkei 225	50,168.11	-1.31%	-0.64%	-4.28%
S&P 500	6,816.51	-0.16%	-0.78%	-0.52%
Tỷ giá				
USD/VND	26,306.00	-0.08%	-0.20%	-0.02%
USD/JPY	155.82	0.14%	0.47%	1.04%
EUR/USD	1.34	0.00%	0.75%	2.29%
EUR/USD	1.17	0.00%	0.86%	1.74%
Nông lượng				
Dầu thô Brent	USD/Bbl	60.56	-0.92%	-5.00%	-6.02%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	4.01	-2.43%	-24.20%	-7.60%
Than	USD/T	108.60	0.09%	-1.50%	-2.03%
Kim loại và vật liệu xây dựng					
Bạc	USD/t.oz	63.93	3.10%	9.69%	35.56%
Đồng	USD/Lbs	5.33	0.95%	-0.74%	9.00%
Vàng	USD/t.oz	4,301.90	0.09%	2.45%	9.40%
Gỗ	USD/1000 board feet	558.50	0.09%	3.52%	2.48%
Quặng sắt	USD/T	106.10	0.05%	-1.06%	0.25%
Thép	CNY/T	3,046.00	0.33%	-1.39%	0.59%
Thiếc cuộn cán nóng	USD/T	907.00	0.00%	-0.11%	6.96%
Nông nghiệp					
Đường	USd/Lbs	15.10	1.68%	1.48%	4.64%
Cao su	USD Cents / Kg	173.70	0.87%	1.94%	1.58%
Lợn hơi	USd/Lbs	83.83	-0.83%	2.67%	4.01%
Lúa mì	USd/Bu	520.75	-1.61%	-3.12%	-5.36%
Cà phê	USd/Lbs	389.10	-2.04%	-4.22%	-4.32%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 15/12/2025

1. Độ rộng thị trường

2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số

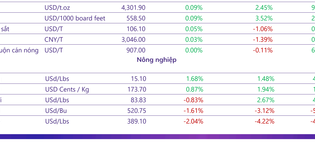

3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)

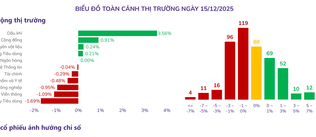

4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)

5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
TCX	8,364	336,502
VIX	3,538	153,693
HPG	3,272	135,946
VPB	10,526	427,087
SSI	94,987	3,343,593

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VCB	-5,[illegible]	-[illegible]
MWG	-[illegible]	-[illegible]
MSN	-[illegible]	-1,[illegible]
MBB	-[illegible]	-[illegible]
VIC	-[illegible]	-[illegible]

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VRE	29,[illegible]	976,600
HHS	29,180	[illegible],000
VPB	18,055	613,000
CTG	17,939	361,600

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
HPG	[illegible]	[illegible]
MWG	[illegible]	[illegible]
STB	-2,[illegible]	-[illegible]
VCB	-2,[illegible]	-38,[illegible]
VIC	-13,[illegible]	-98,[illegible]

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS Invest

Trải nghiệm ngay bảng giá ABS Web Trading

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Bản báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định phân tích ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua bán chứng khoán.